

Số: 12/2022/QĐST-HNGĐ

Kỳ Anh, ngày 17 tháng 03 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị L; Sinh ngày: 10/06/1993

Địa chỉ: Thôn Hải Hà, xã Lâm Hợp, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Ngô Quốc B; Sinh ngày: 09/04/1990

Địa chỉ: Thôn Hải Hà, xã Lâm Hợp, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5, Điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Căn cứ vào Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị L và anh Ngô Quốc B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung:

Họ tên: Ngô Dương Tấn S – Sinh ngày 14 tháng 02 năm 2013

Họ tên: Ngô Dương Tấn T – Sinh ngày 09 tháng 04 năm 2016

Giao hai con chung Ngô Dương Tấn S và Ngô Dương Tấn T cho anh Ngô Quốc B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi

có quyết định thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con của Tòa án.

Trong thời gian anh Ngô Quốc B trực tiếp nuôi hai con chung, chị Dương Thị L đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi hai con chung cùng anh Ngô Quốc B mỗi tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng). Trường hợp chị Dương Thị L chậm thực hiện nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Ngô Quốc B thì chị Dương Thị L phải chịu lãi đối với phần nghĩa vụ chậm thực hiện theo lãi suất 10%/năm.

Chị Dương Thị L có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ Chung: Vợ chồng không có nợ chung.

Về án phí: Chị Dương Thị L thỏa thuận nộp toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005286 ngày 12/01/2022. Như vậy án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chị Dương Thị L đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự: Chị Long, anh Bảo;
- VKS huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Kỳ Sơn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKS nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Văn thư.

THẨM PHÁN

Trần Quang Dũng.